SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Ánh sáng

ABSOLUTE S1 P

Giày an toàn ESD trung bình cự c nh ẹ

Absolute là đôi giày c ổ cao lý t ư ờn rụ cho mộ làm việ ọ k .
nh năng độ c đáo như thế giày có th i, ể thậ m ở n g l ưu thông khí
tích h ợp và khả năng hấp thụ số c , bạn sẽ sở hữu m ộ t
trong nhữ n g đôi giày an toàn nh ẹ nhất trên thị t

Những vật liệu cao cấp hơn thép	Lưỡ
i tái chế	lưỡ
Đ ốp SJ	đế x
đế g	Không dệt
Đ	Philon/cao su
Đứng đầ	Nanocarbon
Loạ	S1 P / ESD, SRC, CI
Phạm vi kích thước	EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0 JPN 21.5-31 / KOR 230-310
	0.495 kg
	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011

BLK

NAV

3D lưỡ
bách
chỉnh nhiệt độ và độ
ẩm t

Mũi giày an toàn bằng **nano-carbon**
Vật liệu công nghệ cao siêu nh siêu l không c kiểu nh
không kim |

Trọng lượng nhẹ chống **đâm** thủng
chống đâm thủng. Bao phủ
100% này không ẩm nhiệt

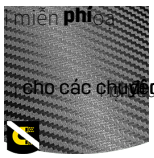

miễn **phí**
Kim |
Giày an toàn không có giày an
toàn thông thường. Chúng cũng
cho các chu giày |

X
ESD cung cấp khả năng xả năng
lượng tĩnh điện có kiểm soát có
thể làm hỏng các bộ phận điện
tử và ngăn ngừa tia lửa do tích điện.
100 KiloOhm và 100 MegaOhm.

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025

Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**
Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t
rư ờn mộikhô, Bề mặt cự c mịn

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằm phẩ cápbù hằm nhiệ g Khôngtrên lò s

	Sự **miêu** t ả	ơn vị **đo** l	Đ ờn g	ế t K ả u q	**EN ISO 20345**
Nhữ n g vật l i **thép** Lư ớ **cao** cấp h ơn					
	Top: khả năng thấm nước	iờ	mg/cm/g	37	? 0.8
	Top: hi nệ số h ơ		mg/cm2	250	? 15
ót bên trong	i **tái** th ưế ớ				
	L ớp lót: thấm nước	iờ	mg/cm/g	80	? 2
	lót: hi nệ số h ơ		mg/cm2	550	? 20
rong Đ ố p **SJ** đế x					
ệ m chân	Đ ch ố n g mài mòn (khô/ư ớt) (chu kỳ)		chu kỳ	25600/12800	25600/12800
goài Đ	**Philon/cao su**				
	Ch ố n g mài mòn (đế ngoài (		mm	85	? 150
a đế	ngoài SRA: gót chân		ma sát	0.43	? 0.28
a đế	ngoài SRA: Phần g		ma sát	0.41	? 0.32
a đế	ngoài SRB: gót chân		ma sát	0.17	? 0.13
ậc đế	ngoài SRB: phần g		ma sát	0.19	? 0.18
ị ch ố	Giá t g tĩnh điệ n		megaohm	N/A	0.1 - 1000
ị ESD	Giá t		megaohm	45	0.1 - 100
	Hấp thụ năng l ượng gót chân		J	20	? 20
Đ ướ n g đầ	**Nanocarbon**				
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)		mm	N/A	N/A
	Nắp mũi ch ố n g nén (khe h ở sau khi nén 10kN)		mm	N/A	N/A
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)		mm	16	? 14
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)		mm	16.5	? 14

kích thước thép:

a chúng tôi khuyến cáo bạn thay đổi nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025
Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com